

Số: 24/2024/QĐST-DS

Đông Hòa, ngày 05 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2024/TLST- DS ngày 08 tháng 5 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông **Võ Ngọc T**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: 2 Ấp M, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

- Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: 474C, khu phố E, phường A, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà **Trần Ngọc D**, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: TDP D, khu phố E, phường A, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi tạm trú của ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Ngọc D: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Ngọc D: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: TDP D, khu phố E, phường A, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Bị đơn ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Ngọc D thừa nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả nợ cho nguyên đơn ông Võ Ngọc T số tiền 15.000.000.000đ (mười

lăm tỷ đồng) về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; theo các giấy mượn tiền đề ngày 15/8/2017, 22/3/2018, 11/10/2020 và 05/12/2022; không phát sinh lãi.

**2.2.** Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

**2.3.** Về án phí sơ thẩm:

- Bị đơn ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Ngọc D tự nguyện chịu 61.500.000đ (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho nguyên đơn ông Võ Ngọc T số tiền tạm ứng án phí 61.500.000đ (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0003219 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX. Đông Hòa;
- Chi cục THADS TX. Đông Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Nhật Trường**